



SÁCH TRẮNG 2015

**CÁC VẤN ĐỀ THƯƠNG MẠI/ĐẦU TƯ
& KIẾN NGHỊ**

CHƯƠNG 3.8 DINH DƯỠNG CHO TRẺ SƠ SINH VÀ TRẺ NHỎ

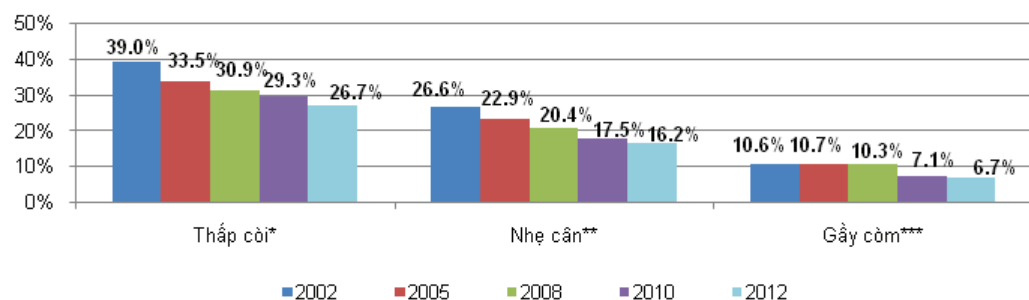
3.8.1 Tổng quan

Tiểu ban Thực phẩm Dinh dưỡng thuộc EuroCham (NFG) đại diện cho các công ty sữa đa quốc gia hàng đầu, hướng tới các mục tiêu sau:

1. Phổ biến kiến thức khoa học về dinh dưỡng và xây dựng các chính sách và thực tiễn hiệu quả về dinh dưỡng an toàn cho trẻ sơ sinh, trẻ nhỏ và bà mẹ tại Việt Nam;
2. Phổ biến tiêu chuẩn chất lượng thực phẩm cao nhất tại Việt Nam;
3. Nâng cao đạo đức kinh doanh thông qua việc tiếp tục triển khai chính sách kiểm soát nội bộ;
4. Góp phần vào xây dựng các quy định có cơ sở khoa học để điều chỉnh lĩnh vực này;
5. Phổ biến thông tin chính xác về dinh dưỡng trẻ em và mở rộng hiểu biết về những vấn đề liên quan đến lĩnh vực này; và
6. Thúc đẩy các cuộc thảo luận mở với Chính phủ và hỗ trợ Chính phủ, các bên liên quan và xã hội trong việc nâng cao dinh dưỡng cho trẻ sơ sinh, trẻ nhỏ và bà mẹ.

Trong suốt hai thập kỷ qua, các thành viên NFG cùng với nỗ lực trên cả nước của Chính phủ, các chuyên gia sức khỏe, các tổ chức phi lợi nhuận chuyên trách, và ngành công nghiệp dinh dưỡng, góp phần quan trọng trong việc gạt hái được nhiều thành công cụ thể và cải thiện rõ nét tình hình dinh dưỡng tại Việt Nam. Chiến lược Quốc gia về Dinh dưỡng giai đoạn 2011-2020 với tầm nhìn đến năm 2030 của Thủ tướng Chính phủ đã nêu rõ: 'Việt Nam đã đạt được kết quả đáng kể trong việc cải thiện tình trạng dinh dưỡng và sức khỏe của nhân dân. Hầu hết các mục tiêu của Chiến lược Quốc gia về Dinh dưỡng giai đoạn 2001-2010 đã đạt và vượt chỉ tiêu đề ra. Kiến thức và thực hành dinh dưỡng của người dân đã được cải thiện đáng kể. Tỷ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em dưới 5 tuổi đã giảm tương đối nhanh và liên tục'^[1].

Bảng 6: Tỷ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em dưới 5 tuổi (%)



Nguồn: Báo cáo tóm tắt: Tổng Điều tra Dinh dưỡng năm 2009-2010, Viện Dinh dưỡng Quốc gia – Bộ Y tế phối hợp với Quy Nhi đồng Liên Hợp Quốc (UNICEF)

*Suy dinh dưỡng thể thấp còi dùng để chỉ tình trạng không đủ chiều cao theo tuổi dựa trên tiêu chuẩn xác định của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO)

**Suy dinh dưỡng thể nhẹ cân dùng để chỉ tình trạng không đủ cân nặng theo tuổi dựa trên tiêu chuẩn xác định của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO)

***Suy dinh dưỡng thể gầy còm dùng để chỉ tình trạng thiếu dinh dưỡng cấp tính (trẻ em trong tình trạng này đối mặt với nguy cơ tử vong cao hơn hẳn) dựa trên tiêu chuẩn xác định của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO)

Bên cạnh những tác động sức khỏe tích cực mà chúng tôi đã góp phần đạt được thông qua các sản phẩm chất lượng và những nỗ lực trong việc giáo dục và nâng cao nhận thức về chế độ dinh dưỡng cho trẻ sơ sinh, trẻ nhỏ và bà mẹ, các thành viên NFG còn góp phần đáng kể cho sự phát triển của Việt Nam thông qua các khoản đầu tư lớn, tạo việc làm, chuyển giao kiến thức và phương pháp thực hành tốt nhất trên thế giới của ngành, cùng với việc

[1] Chiến lược Quốc gia về Dinh dưỡng giai đoạn 2011-2020

thực hiện nhiều hoạt động trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp (CSR) cũng như hoạt động từ thiện. Tự chung lại, các thành viên NFG đóng góp vào sự phát triển của Việt Nam thông qua:

- Đầu tư và việc làm: Chúng tôi đã và đang đầu tư hàng trăm triệu đô-la Mỹ vào sản xuất, phân phối, cùng nhiều dự án phát triển toàn ngành. Tổng cộng, các thành viên NFG trực tiếp tuyển dụng toàn thời gian hơn 8.000 công nhân, nhân viên và chuyên viên tại Việt Nam, cũng như gián tiếp tuyển dụng thêm hàng chục ngàn công nhân và chuyên gia Việt Nam thông qua các nhà phân phối và sản xuất của chúng tôi.
- Giáo dục: Các thành viên NFG đã đồng hành cùng các cơ quan và tổ chức của Việt Nam như Hội Thầy thuốc trẻ, Đại học Y Thành phố Hồ Chí Minh, Sở Giáo dục và Đào tạo cấp tỉnh khắp toàn quốc tham gia xây dựng trường học và các cơ sở giáo dục khác cho trẻ em; tài trợ và trao học bổng cho các trường y cũng như các tổ chức giáo dục khác; và quyên góp hàng trăm ngàn đô-la Mỹ ủng hộ các trường học và nhóm cộng đồng có hoàn cảnh khó khăn.
- Y tế: Các thành viên của NFG phối hợp với các bên như Bộ Y Tế, Hội Dinh dưỡng Việt Nam, Viện Dinh dưỡng, Hội Ung thư Việt Nam và Hội Chữ thập đỏ Việt Nam, v.v. đã hỗ trợ dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe cho hàng ngàn trẻ em mồ côi và trẻ em kém may mắn tại Việt Nam. Chúng tôi tập huấn và tài trợ cho hàng ngàn nhân viên y tế của Việt Nam và tài trợ vốn cho các dự án y tế cấp quốc gia với mục đích tiến hành phẫu thuật và chăm sóc y tế miễn phí cho các bệnh nhân nghèo trên khắp Việt Nam.

Cùng với việc tiếp tục theo đuổi những mục tiêu nêu trên, chúng tôi mong muốn sẽ ngày càng thắt chặt mối quan hệ hợp tác với Chính phủ, các tổ chức phi chính phủ và các cơ quan hữu quan. Đồng thời, chúng tôi hy vọng có nhiều cuộc đối thoại mở hơn với Chính phủ và các bên liên quan nhằm bên liên quan khác nhằm khuyến khích những chính sách và thực tế có kiểm chứng để có thể cải thiện tốt nhất những thành quả về sức khỏe và dinh dưỡng cho bà mẹ và trẻ em cũng như giải quyết một số vấn đề có tác động tiêu cực lên lĩnh vực này.

3.8.2 Dự án Hợp tác giúp cải thiện sức khỏe và dinh dưỡng của trẻ em

Bộ ngành liên quan: Bộ Y Tế (BYT)

Cần phải nhấn mạnh rằng các công ty thành viên NFG, Chính phủ, các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ về y tế và các chuyên gia y tế đang nỗ lực hướng đến mục tiêu chung là cải thiện tình trạng dinh dưỡng và sức khỏe cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ tại Việt Nam. Với mục tiêu chung này, chúng tôi tin rằng sự hợp tác chặt chẽ với Chính phủ, các tổ chức phi chính phủ và các bên hữu quan khác có vai trò thiết yếu trong việc tối đa hóa các thành quả về dinh dưỡng cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ và giải quyết được vấn đề suy dinh dưỡng.

Kiến nghị

Chúng tôi mong muốn thành lập một dự án Đối tác Công-Tư với Bộ Y tế và các bên hữu quan khác nhằm giải quyết nguyên nhân gốc rễ của vấn đề suy dinh dưỡng ở trẻ từ sáu tháng đến ba năm tuổi để có thể đưa ra biện pháp can thiệp kịp thời.

3.8.3 Diễn đàn Đối tác Công-Tư về tuân thủ quy định về tiếp thị sữa công thức cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ

Bộ ngành liên quan: Bộ Y Tế (BYT)

Vào năm 2000, Chính phủ Việt Nam ban hành Nghị định 74/2000/NĐ-CP cấm hoạt động quảng cáo các sản phẩm

thay thế sữa mẹ cho trẻ từ không đến 6 tháng tuổi^[2] phù hợp với khuyến nghị trong Bộ Quy tắc của WHO năm 1981^[3]. Sau sáu năm thực hiện, Chính phủ đã ban hành một văn bản mới là Nghị định 21/2006/NĐ-CP thay thế Nghị định 74, mở rộng quy định cấm quảng cáo sữa công thức cho trẻ sơ sinh trong nhóm tuổi từ 0 đến 12 tháng tuổi^[4]. Năm 2012, Quốc hội thông qua Luật Quảng cáo trong đó cấm quảng cáo 'sữa thay thế sữa mẹ' cho trẻ có độ tuổi từ 0 đến 24 tháng^[5]. Chúng tôi được biết Chính phủ sẽ sớm ban hành một Nghị định mới thay thế Nghị định 21 trong đó đưa ra nhiều hạn chế hơn đối với hoạt động tiếp thị các sản phẩm thực phẩm dinh dưỡng cho trẻ em.

Để có thể triển khai Nghị định mới một cách hiệu quả nhằm đạt được mục tiêu khuyến khích nuôi con bằng sữa mẹ của Chính phủ, đảm bảo quyền tiếp cận thông tin của người tiêu dùng cũng như duy trì môi trường kinh doanh tốt cho ngành, chúng tôi tin rằng cần phải có những cuộc đối thoại hiệu quả và tích cực hơn nữa giữa các bên liên quan. Ngoài ra, việc áp dụng Bộ Quy tắc Ứng xử và cơ chế tự kiểm soát cho toàn ngành cũng đóng vai trò quan trọng trong việc đảm bảo tất cả các doanh nghiệp phải tuân thủ các quy định của Nghị định mới.

Kiến nghị

Các thành viên của NFG xin đưa ra những đề xuất sau:

- Thành lập một diễn đàn dưới hình thức Đối tác Công-Tư bao gồm đại diện Bộ Y tế, người tiêu dùng, EuroCham NFG và Hiệp hội Sữa Việt Nam nhằm xây dựng một kênh đối thoại hiệu quả. Chúng tôi tin rằng, mô hình tương tự như quan hệ hợp tác giữa Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam và Tổng cục Hải quan sẽ là một khởi đầu tốt; và
- Thành lập nhóm công tác Đối tác Công-Tư để xây dựng Bộ Quy tắc Ứng xử cho toàn ngành nhằm đảm bảo tạo ra sân chơi bình đẳng cho tất cả các bên. Bộ Quy tắc Ứng xử này cũng là cơ sở cho việc tự kiểm soát, qua đó các công ty thành viên có thể theo dõi và yêu cầu nhau tuân thủ những quy định đề ra.

NFG rất vinh hạnh được có cơ hội chia sẻ kinh nghiệm/quan điểm/phương pháp thực hành tốt nhất của chúng tôi với các cơ quan chức trách có liên quan nhằm đạt được kết quả tối ưu cho Chính phủ và ngành.

3.8.4 Luật Giá (Số 11/2012/QH13)

Bộ ngành liên quan: Bộ Tài Chính (BTC)

Mô tả vấn đề

Từ năm 2010 đến năm 2014, Chính phủ Việt Nam đã ban hành nhiều văn bản luật để kiểm soát giá thị trường:

- Thông tư 122/2010/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2010 về đăng ký giá;
- Thông tư 154/2010/TT-BTC ngày 1 tháng 10 năm 2010 về quy chế tính giá;
- Luật Giá ban hành ngày 20 tháng 6 năm 2012;
- Nghị định 109/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2013 quy định về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá;
- Nghị định 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 hướng dẫn thi hành Luật Giá;
- Thông tư 25/2014/TT-BTC ngày 17 tháng 2 năm 2014 về phương pháp định giá chung;
- Thông tư 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 hướng dẫn Nghị định 177/2013/NĐ-CP; và đặc biệt là,
- Quyết định số 1079/QĐ-BTC quy định chi tiết việc áp dụng biện pháp bình ổn giá đối với sản phẩm sữa dành cho trẻ em dưới 06 tuổi ngày 20 tháng 5 năm 2014.

Theo quan điểm của chúng tôi, không văn bản luật nào nêu trên đưa ra được các tiêu chí rõ ràng và thuyết phục để xác định được các hàng hóa và dịch vụ cần bình ổn giá và cũng không đưa ra được tiêu chí rõ ràng và minh

[2] Điều 8.1, Nghị định 74/2000/NĐ-CP ngày 06/12/2000

[3] Bộ Quy tắc Quốc tế về Tiếp thị các sản phẩm thay thế sữa mẹ, Tổ chức Y tế Thế giới, 1981

[4] Điều 6.1, Nghị định 21/2006/NĐ-CP ngày 27/02/2006.

[5] Điều 7.4, Luật số 16/2012/QH13 ngày 21/06/2012 về Quảng cáo

bạch về thời điểm áp dụng việc đăng ký/thông báo giá.

Chúng tôi quan ngại rằng mức giá tối đa được áp dụng theo Quyết định số 1079/QĐ-BTC chưa được xác định trên cơ sở các nguyên tắc và cơ sở pháp lý của pháp luật Việt Nam hiện hành, bao gồm Luật Giá năm 2012 (Điều 20 và Khoản 1 Điều 21^[6]) và Thông tư số 25/2014/TT-BTC quy định phương pháp định giá chung. Các quy định này yêu cầu Chính phủ phải định giá một cách bình đẳng trên cơ sở các chi phí đầu vào, chất lượng, lợi nhuận kỳ vọng, quan hệ cung cầu, giá thị trường trong nước và thị trường thế giới, các yếu tố cạnh tranh và các yếu tố thị trường khác.

Lợi ích/quan ngại tiềm tàng đối với Việt Nam

Một loạt các văn bản luật đã được xây dựng nhằm thu hẹp cách thức và phạm vi can thiệp của nhà nước và nhằm hài hòa các quyết định định giá của doanh nghiệp và cơ chế thị trường. Tuy nhiên, quy định không rõ ràng như hiện tại đã dẫn đến sự can thiệp không dựa trên bằng chứng vào thị trường cạnh tranh. Những can thiệp này không chỉ tác động đến khả năng hoạt động của doanh nghiệp mà còn có thể ảnh hưởng đến thương mại và đầu tư nói chung. Nguyên nhân là vì doanh nghiệp có khuynh hướng đầu tư khi có một khuôn khổ định giá đáng tin cậy và nhất quán, tạo điều kiện cho thị trường vận hành và đảm bảo doanh nghiệp có thể trang trải các chi phí và đạt được mức lợi nhuận hợp lý.

Kiến nghị

Chúng tôi xin đưa ra những đề xuất sau:

- Chính phủ cần khuyến khích các hoạt động của thị trường tự do tại Việt Nam vì đã có đủ nhãn hiệu với các mức giá khác nhau tại Việt Nam, phù hợp với nhu cầu của người tiêu dùng;
- Đối với các sản phẩm sữa, trở lại cơ chế định giá theo thị trường sau ngày 31 tháng 5 năm 2015 theo Quyết định 1079 và cần có hướng dẫn chi tiết và rõ ràng cho ngành về quy định này, cũng như đảm bảo quy trình công bố giá tuân thủ theo đúng quy định;
- Quy định rõ ràng mục đích bình ổn giá và cách thức đo lường bằng việc ban hành một văn bản pháp luật xác định rõ các tiêu chí chung cho việc bình ổn giá trong Luật Giá như 'giá tăng quá cao hoặc giảm quá thấp bất hợp lý do thay đổi các yếu tố hình thành giá' và thay thế tiêu chí mang tính khái quát này bằng các tiêu chí rõ ràng và đầy đủ; và
- Bảo đảm các cơ quan chức năng địa phương thực hiện chính xác và nhất quán Luật Giá và Nghị định về Giá.

3.8.5 Dấu định lượng

Bộ ngành liên quan: Bộ Khoa học và Công nghệ (Bộ KH&CN)

Mô tả vấn đề

Luật Đo lường^[7] số 04/2011/QH13 ban hành năm 2011 và có hiệu lực từ ngày 1 tháng 7 năm 2012, để cập đến dấu định lượng đối với các hàng hoá thuộc Nhóm 2. Đối với các sản phẩm từ sữa, bên cạnh dấu hợp quy được dán trên nhãn sản phẩm theo đúng quy định của Luật Chất lượng Hàng hoá và Sản phẩm^[8], hiện có thể phải dán thêm một dấu nữa lên sản phẩm.

Mặc dù đã có kiến nghị từ phía các ngành hữu quan, ngày 17 tháng 12 năm 2013, Bộ KH&CN đã ban hành Thông tư số 28/2013/TT-BKH&CN quy định về Kiểm tra Nhà nước về Đo lường (sau đây gọi tắt là Thông tư 28). Sau đó, ngày 15 tháng 7 năm 2014, Bộ KH&CN đã ban hành Thông tư số 21/2014/TT-BKH&CN (sau đây gọi tắt là Thông tư

[6] Luật Giá, Điều 21.1: Căn cứ định giá:

a) Giá thành toàn bộ, chất lượng của hàng hoá, dịch vụ tại thời điểm định giá; mức lợi nhuận dự kiến;

b) Quan hệ cung cầu của hàng hóa, dịch vụ và sức mua của đồng tiền; khả năng thanh toán của người tiêu dùng;

c) Giá thị trường trong nước, thế giới và khả năng cạnh tranh của hàng hoá, dịch vụ tại thời điểm định giá.

[7] Điều 3.13, Luật Đo lường ngày 11/11/2011

[8] Điều 27.1.b, Luật Chất lượng Hàng hóa và Sản phẩm ngày 21/11/2007

21) quy định việc đo lường đối với lượng của hàng hóa đóng gói sẵn trong đó yêu cầu đối với các cơ sở sử dụng dấu định lượng như sau:

1. Được thành lập theo quy định của pháp luật;
2. Có đủ cơ sở vật chất kỹ thuật đáp ứng các yêu cầu sau đây:
 - a. Có đủ phương tiện định lượng hàng đóng gói sẵn, phương tiện đo để tự đánh giá sự phù hợp về lượng của hàng đóng gói sẵn (đối với cơ sở thực hiện tự đánh giá sự phù hợp về lượng của hàng đóng gói sẵn), các phương tiện đo được định kỳ kiểm định, hiệu chuẩn theo quy định.
 - b. Có mặt bằng làm việc, điều kiện môi trường và điều kiện khác theo yêu cầu quy định tại Khoản 4 Điều này.
3. Có đủ nhân viên kỹ thuật thực hiện các biện pháp kiểm soát về đo lường quy định tại Khoản 4 Điều này.
4. Ban hành và thực hiện các biện pháp kiểm soát về đo lường đối với phương tiện đo, phương tiện định lượng, việc thực hiện phép đo để bảo đảm yêu cầu kỹ thuật đo lường đối với lượng của hàng đóng gói sẵn.
5. Lưu giữ đầy đủ hồ sơ kết quả kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo, hồ sơ đánh giá kỹ thuật đo lường đối với lượng của hàng đóng gói sẵn.^[9]

Ngoài ra, Thông tư 28 quy định:

'Hàng đóng gói sẵn chỉ được cơ quan Hải quan cho thông quan khi có thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về đo lường với kết luận 'Đạt yêu cầu kỹ thuật đo lường' do cơ quan kiểm tra cấp cho cơ sở nhập khẩu hàng đóng gói sẵn đó.'^[10]

Việc yêu cầu đóng thêm dấu mới lên sản phẩm là một bước thụt lùi từ cơ chế 'hậu kiểm' xuống cơ chế 'tiền kiểm' mà trong đó các công ty phải tuân theo một quy trình phức tạp nhằm xác minh với cơ quan chức năng có liên quan rằng thiết bị đóng gói của họ đang hoạt động bình thường hoặc chỉ cần kiểm tra lại trọng lượng của hàng hóa nhập khẩu.

Lợi ích/quan ngại tiềm tàng cho Việt Nam

Để duy trì quy trình thủ tục hành chính đơn giản và môi trường kinh doanh bền vững cho các công ty tại Việt Nam, các cơ quan chức năng nên giới hạn tối đa các thủ tục nêu trên hoặc giới hạn đối với các sản phẩm thuộc Nhóm 2. Việc đóng thêm dấu vào nhãn sản phẩm không chỉ gây tốn kém mà còn tạo ra gánh nặng hành chính chồng chéo cho các công ty. Hơn nữa, đối với các sản phẩm hàng hóa nhập khẩu, sẽ phải mất thêm 10 ngày kiểm tra định lượng trước khi được thông quan.

Một ví dụ là các sản phẩm sữa, đối với các sản phẩm này, đơn vị nhập khẩu phải lấy mẫu thực hiện ba loại kiểm tra sau:

- Kiểm tra an toàn thực phẩm với cơ quan chức năng thuộc Bộ Y tế (BYT);
- Kiểm tra vệ sinh thú y với cơ quan chức năng thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Bộ NNPTNT); và
- Từ tháng 8 năm 2014, kiểm tra định lượng với cơ quan chức năng thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ (Bộ KH&CN).

Quy trình này sẽ mất rất nhiều thời gian (bảy ngày để kiểm tra an toàn thực phẩm^[11], năm ngày để kiểm tra vệ sinh thú y^[12], và mười ngày để kiểm tra định lượng^[13]), khiến cho quá trình đưa sản phẩm vào thị trường bị chậm lại trong khi thời gian là yếu tố tối quan trọng để đảm bảo chất lượng của các sản phẩm sữa.

Kiến nghị

Đơn giản hóa và đồng bộ các yêu cầu về định lượng trên cơ sở 'hậu kiểm soát' với việc các doanh nghiệp vi phạm các quy định liên quan sẽ phải chịu chế tài phạt tương ứng. Để thực hiện được việc này, ba Bộ liên quan (Bộ Y tế, Bộ NNPTNT và Bộ KH&CN) có thể ban hành một thông tư liên tịch nhằm giao một cơ quan độc lập thực hiện các hoạt động kiểm tra này để đảm bảo thực thi được cơ chế 'một cửa, một dấu'.

NFG rất vinh hạnh được có cơ hội chia sẻ kinh nghiệm/quan điểm/phương pháp thực hành tốt nhất của chúng tôi với các cơ quan chức năng nhằm đạt được các kết quả tối ưu cho Chính phủ và ngành.

[9] Điều 10, Thông tư 21/2014/TT-BKH&CN ngày 15/07/2014 của Bộ KH&CN.

[10] Điều 10.3.a, Thông tư 28/2013/TT-BKH&CN ngày 17/12/2013 của Bộ KH&CN.

[11] Quyết định số 23/2007/QĐ-BYT ngày 29/03/2007 của Bộ Y tế.

[12] Quyết định số 86/2005/QĐ-BNN ngày 26/12/2005 của Bộ NN&PTNT.

[13] Thông tư 28/2013/TT-BKH&CN ngày 17/12/2013 của Bộ KH&CN.